

Số: 16./CBTT-DII

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 08 năm 2020

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ**

- Mã chứng khoán: **HHV**

- Địa chỉ: 27 Bùi Chát, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

- Điện thoại: 0236 3730574

Fax: 0236 3842713

- Email: [annv@deoca.vn](mailto:annv@deoca.vn)

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả xin thông báo tới Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội các thông tin:

- Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả và Công ty cổ phần Đầu tư Hải Thạch B.O.T ký Hợp đồng mua bán cổ phần số 01/2020/HĐMBCP/DII ngày 04/08/2020 theo Phương án phát hành cổ phần riêng lẻ hoán đổi nợ đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận;

- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả thông qua kết quả chào bán riêng lẻ là 40.375.000 cổ phần.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 05/08/2020. Địa chỉ website đăng tải nội dung: [hamadeco.com.vn](http://hamadeco.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Hợp đồng mua bán cổ phần số 01/2020/HĐMBCP/DII ngày 04/08/2020;
- Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐQT ngày 05/08/2020.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (báo cáo);
- BDH, các bộ phận liên quan;
- Website;
- Lưu VT.



NGƯỜI ỦY QUYỀN CBTT

Nguyễn Văn Ân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN CỔ PHẦN**

Số: 01/2020/HĐMBCP/DII

**Căn cứ:**

- Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả;
- Nghị quyết số 03/2020/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả ngày 16 tháng 06 năm 2020 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ;
- Công văn số 4489/UBCK-QLCB ngày 17/07/2020 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- Khả năng và nhu cầu của mỗi Bên và sự thỏa thuận đạt được giữa Hai bên:

Hôm nay, ngày 04 tháng 08 năm 2020 tại Trụ sở Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả, chúng tôi gồm có:

Một bên là : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ**

Địa chỉ trụ sở : 27 Bùi Chát, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

MSDN : 0400101965

Đại diện : Ông **Võ Thụy Linh** Chức vụ: Tổng giám đốc

(Sau đây gọi là **Bên A**)

Và,

Một bên là: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẢI THẠCH BOT**

Địa chỉ trụ sở : 44 Trần Hưng Đạo, Phường 01, TP Tuy Hòa, Phú Yên

MSDN : 4400740038

Đại diện : Ông **Nguyễn Quốc Ánh** Chức vụ: Thành viên HĐQT

(Giấy ủy quyền số 08)

(Sau đây gọi là **Bên B**)



Hai bên đã cùng nhau đàm phán và thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán cổ phần với các điều khoản như sau:

## **Điều 1. Mua bán cổ phần**

Bên A đồng ý bán và Bên B đồng ý mua 40.375.000 cổ phần trong đợt chào bán riêng lẻ cổ phần của bên A theo các thông tin như sau:

- 1.1. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- 1.2. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
- 1.3. Số lượng chào bán: 40.375.000 cổ phần
- 1.4. Giá bán cổ phần: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
- 1.5. Tổng giá trị hợp đồng: 403.750.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm lẻ ba tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

Tổng giá trị hợp đồng bằng (=) Số lượng cổ phần chào bán nhân (x) giá bán cổ phần.

## **Điều 2. Tổng giá trị hợp đồng và Phương thức thanh toán**

### **2.1. Tổng giá trị Hợp đồng:**

Số tiền mà Bên B phải thanh toán cho Bên A là tổng giá trị hợp đồng quy định tại Điểm 1.5 Điều 1 của Hợp đồng này. Số tiền này không bao gồm các khoản chi phí phát sinh khác hoặc các khoản thuế phải nộp theo quy định của Pháp luật (nếu có).

### **2.2. Phương thức thanh toán:**

Số tiền mà Bên B phải thanh toán cho Bên A sẽ được căn trừ vào khoản nợ Bên A còn nợ Bên B tính đến thời điểm 31/03/2020 (theo thuyết minh số 12 – Vay và nợ thuê tài chính và thuyết minh số 17 – Phải trả khác của Báo cáo tài chính Quý I/2020 của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả được soát xét bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam).

+/ Tính đến thời điểm 31/03/2020, tổng giá trị dư nợ Bên A còn nợ Bên B là 405.750.000.000 đồng.

+ Tổng giá trị khoản nợ được hoán đổi là 403.750.000.000 đồng. Tổng giá trị hợp đồng Bên B phải thanh toán cho Bên A là 403.750.000.000 đồng.

+/ Hai Bên thống nhất Phương thức thanh toán hợp đồng là căn trừ công nợ (Bên B thực hiện hoán đổi nợ thành vốn cổ phần). Theo đó, Bên B dùng giá trị nợ mà Bên A còn phải thanh toán cho Bên B là 403.750.000.000 đồng để hoán đổi lấy 40.375.000 cổ phần (như giá trị tại Điều 1 của Hợp đồng). Sau khi Hợp đồng này có hiệu lực, Bên A có trách nhiệm hoàn tất các thủ tục pháp lý cần thiết để thực hiện phát hành Giấy Chứng nhận sở hữu cổ phần và không phải thanh toán bất kỳ một khoản chi phí phát sinh nào khác (nếu có) liên quan đến khoản nợ 403.750.000.000 đồng đã được căn trừ theo quy định tại Hợp đồng này; và ngay sau đó Bên A sẽ chấm dứt các nghĩa vụ liên quan đến khoản nợ 403.750.000.000 đồng với Bên B.

+/ Dư nợ còn lại sau hoán đổi là: 2.000.000.000 (Hai tỷ đồng), Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo quy định.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ Bên A**

#### **3.1. Quyền của Bên A:**

- a. Yêu cầu Bên B cung cấp các thông tin cần thiết theo pháp luật hiện hành của Việt Nam;
- b. Kể từ ngày Bên A hoàn tất các thủ tục xác nhận sở hữu cổ phần cho Bên B, khoản nợ Bên A hoán đổi cho Bên B được chấm dứt.

#### **3.2. Nghĩa vụ của Bên A:**

- a. Thực hiện các thủ tục bán cổ phần cho Bên B theo đúng quy định của pháp luật;
- b. Thực hiện cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho Bên B trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Bên A hoàn tất các thủ tục báo cáo kết quả phát hành với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, phù hợp với các quy định của pháp luật.
- c. Thông báo cho Bên B về việc kết thúc đợt phát hành và số lượng cổ phần được chào bán sau khi kết thúc đợt chào bán.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

#### **4.1. Quyền của Bên B:**

- a. Yêu cầu Bên A cung cấp các tài liệu, thông tin liên quan đến đợt chào bán riêng lẻ 40.375.000 (*Bốn mươi triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn*) cổ phần của Bên A theo pháp luật hiện hành của Việt Nam;
- b. Yêu cầu Bên A hoàn tất các thủ tục xác nhận sở hữu cổ phần đúng thời hạn nêu tại Mục 3.2, Điều 3 của Hợp đồng này;
- c. Hưởng toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ từ số cổ phần nêu trên kể từ ngày sở hữu ghi nhận trên Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần;
- d. Nhận thông báo của Bên A về việc kết thúc đợt phát hành và tổng số lượng cổ phần được chào bán.

#### **4.2. Nghĩa vụ của Bên B:**

- a. Cung cấp các tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Bên A;
- b. Tìm hiểu và thực hiện các quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bên A cũng như của pháp luật hiện hành liên quan đến việc mua cổ phần;
- c. Kể từ ngày Bên A hoàn tất các thủ tục xác nhận sở hữu cổ phần cho Bên B, Bên A chấm dứt nghĩa vụ đối với khoản nợ hoán đổi có giá trị quy định tại Điều 2 Hợp đồng này với Bên B.

### **Điều 5. Đơn phương chấm dứt Hợp đồng**

- 5.1. Trong trường hợp một trong hai Bên vi phạm hoặc không thực hiện Hợp đồng, Bên vi phạm sẽ phải thanh toán cho Bên kia một khoản tiền phạt tương đương 5% tổng giá trị hợp đồng nêu tại Mục 1.5, Điều 1 của Hợp đồng này;
- 5.2. Trong trường hợp việc phát hành cổ phần không được hoàn tất do lỗi của Bên A, ngoài khoản tiền phạt nêu trên, Bên A còn phải hoàn trả đầy đủ cho Bên B tổng giá trị giao dịch đã nhận.

### **Điều 6. Giải quyết tranh chấp**

38  
AN  
CH  
T. PHU

Hợp đồng này được điều chỉnh và giải thích bởi pháp luật Việt Nam.

Tất cả các tranh chấp có thể nảy sinh từ Hợp đồng này sẽ được các Bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên cơ sở tôn trọng, bình đẳng và cùng có lợi. Trường hợp các Bên không giải quyết được bằng hòa giải, tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Phán quyết của Tòa án là cuối cùng và bắt buộc với các Bên thi hành.

### **Điều 7. Bảo mật thông tin**

Không Bên nào được tiết lộ hoặc công bố ra công chúng hoặc cung cấp thông tin cho các phương tiện thông tin đại chúng về Hợp đồng này mà không có sự đồng ý trước của Bên kia. Các Bên sẽ cùng thống nhất về thời gian và nội dung cho các thông cáo ra công chúng.

### **Điều 8. Hiệu lực của Hợp đồng**

- 8.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký;
- 8.2. Hợp đồng này chỉ hết hiệu lực khi các Bên đã thực hiện xong các cam kết được quy định trong Hợp đồng, hoặc do một Bên đơn phương chấm dứt khi Bên kia vi phạm Hợp đồng.

### **Điều 9. Các điều khoản khác**

- 9.1. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các Bên có thể thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng. Mọi sửa đổi, bổ sung của Hợp đồng này sẽ chỉ được thực hiện với sự nhất trí của cả hai Bên và được lập thành văn bản có đủ chữ ký của các Bên. Các văn bản đó sẽ cấu thành một bộ phận không tách rời của Hợp đồng này.
- 9.2. Quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi Bên trong Hợp đồng này sẽ được tách riêng và không được phép chuyển nhượng hay chỉ định cho bất kỳ người nào khác mà không có sự đồng ý bằng văn bản của các Bên.
- 9.3. Hợp đồng này bao gồm 04 (bốn) trang, 09 (chín) điều, được lập thành 04 (bốn) bản tiếng Việt, Bên A giữ 02 (hai) bản, Bên B giữ 01 (một) bản và nộp cơ quan nhà nước 01 (một) bản. *nh*

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
  
*[Signature]*  
**Ông: Nguyễn Quốc Ánh**

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
  
*[Signature]*  
**Ông: Võ Thụy Linh**

CTCP  
YÊN

Số: 29./2020/NQ-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 08 năm 2020

## NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả ("Công ty");
- Căn cứ Nghị quyết số 03/2020/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 16 tháng 06 năm 2020 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ;
- Căn cứ vào Hợp đồng mua bán cổ phần số.../2020/HĐMBCP/DII giữa Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả với Công ty cổ phần Đầu tư Hải Thạch BOT;
- Căn cứ Biên bản họp số 13./2020/BB-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty ngày 05. tháng 08 năm 2020.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ 40.375.000 cổ phần để hoán đổi nợ.**

Hội đồng quản trị thông qua kết quả đợt chào bán cổ phần riêng lẻ 40.375.000 cổ phần, cụ thể:

- Số lượng cổ phần đăng ký chào bán: **40.375.000** cổ phần
- Số lượng cổ phần chào bán thành công: **40.375.000** cổ phần
- Giá chào bán: **10.000** đồng/cổ phần
- Tổng giá trị cổ phần chào bán thành công: **40.375.000** đồng

Trong đó:

- + Thu tiền mặt: **0** đồng
- + Hoán đổi công nợ: **403.750.000.000** đồng (Bốn trăm lẻ ba tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng chẵn).



- Tổng chi phí: **132.000.000 đồng** (Một trăm ba mươi hai triệu đồng chẵn).
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: **403.618.000.000 đồng** (Bốn trăm lẻ ba tỷ, sáu trăm mười tám triệu đồng chẵn).
- Nhà đầu tư mua cổ phần:

TT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND/ Hộ chiếu/ GCN ĐKKD/ Giấy phép TL và HĐ	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu được hoán đổi	Tổng số lượng cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
1	Công ty cổ phần Đầu tư Hải Thạch BOT	4400740038	91.408.125	40.375.000	131.783.125	49,29%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>91.408.125</b>	<b>40.375.000</b>	<b>131.783.125</b>	<b>49,29%</b>

**Điều 2. HĐQT ủy quyền cho Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện các công việc sau:**

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo kết quả đợt phát hành tới Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh và sửa đổi các điều khoản quy định trong Điều lệ có liên quan đến vốn điều lệ theo số vốn mới, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Thực hiện thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm.



**Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các Ban chuyên môn liên quan chịu trách nhiệm triển khai và thi hành Nghị quyết này./.

*Nơi nhận:*  
 - UBCKNN;  
 - HĐQT, BKS;  
 - Lưu VT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
 CHỦ TỊCH**



**Hồ Minh Hoàng**